TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 05-01-2026
V/v: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Văn Vui
- Ông Bùi Văn Mưa Lớn

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Triệu Anh Thư- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ hôn nhân và gia đình án thụ lý số: 204/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc: *"Tranh chấp về hôn nhân gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2025/QĐST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 135/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Võ Thị Kiều O, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Tất cả đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/6/2025, trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh và chị O tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã N, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 23/4/2013. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có hai con chun tên Nguyễn Duy L, sinh ngày 07/10/2014 và Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 31/01/2017. Đến năm 2017 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đầu quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với chị O.

Về con chung: Sau khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Duy L, sinh ngày 07/10/2014, chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 31/01/2017, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Chị Nguyễn Thị Kiều O vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Tại biên bản lấy ý kiến con chưa thành niên ngày 25/11/2025 cháu Nguyễn Duy L trình bày: Hiện tại cháu đang sống với cha, sau khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống chung với cha

Riêng đối với cháu Nguyễn Thị Diễm H thì không tiến hành lấy được ý kiến, do cháu H vắng mặt tại địa chỉ cư trú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Vĩnh Long phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng như đương sự nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản liên quan quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên vi phạm quy định tại Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nH yêu cầu khởi kiện của anh H đối với chị O cụ thể:

+ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Kiều O được ly hôn với nhau.

+ Về con chung: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên chung tên Nguyễn Duy L, sinh ngày 07/10/2014, chị Võ Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 31/01/2017. Anh H và chị O không phải cấp dưỡng nuôi con do anh chị không có yêu cầu.

+ Về tài sản chung và nợ chung: anh H khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nH định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện đề ngày 11/6/2025 của anh Nguyễn Văn H đối với chị Võ Thị Kiều O thì vụ án có quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*". Quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Vĩnh Long.

Chị Võ Thị Kiều O có nơi cư trú tại xã Nhuận Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Vĩnh Long thụ lý đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Vĩnh Long đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho chị Võ Thị Kiều O đến để tham gia phiên tòa nhưng chị O vắng mặt không rõ lý do, đồng thời trong quá trình tố tụng anh H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2

Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Vĩnh Long tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H và chị O là phù hợp.

[2] Về nội dung tranh chấp:

2.1 Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Kiều O tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn vào ngày 23/4/2013 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã N, tỉnh Vĩnh Long) nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nH và bảo vệ. Quá trình chung sống anh H và chị O không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Xét thấy, yêu cầu xin ly hôn của anh H là có căn cứ nên được chấp nH, bởi lẽ sau khi Toà thụ lý hồ sơ vụ án đã ra thông báo thụ lý vụ án, thông báo hoà giải cho chị O biết để anh đến Toà án nhân dân Khu vực 6 – Vĩnh Long tham gia hoà giải với anh H nhằm tìm biện pháp tích cực để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng chị O vẫn cố tình không đến, điều đó chứng tỏ chị O cũng không có thiện chí đoàn tụ với anh H. Nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nH yêu cầu xin ly hôn của anh H đối với chị O là phù hợp.

2.2. Về con chung:

Trong thời gian chung sống anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Kiều O có 02 con chung tên Nguyễn Duy L, sinh ngày 07/10/2014, chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 31/01/2017. Anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Duy L, còn chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, chị O không có ý kiến, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện cháu L chung đang sống chung với anh H, cháu H đang sống chung với chị O đồng thời cháu L cũng có nguyện vọng sống chung với anh H sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo cuộc sống của cháu L và cháu H không bị thay đổi, không làm ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu, Hội đồng xét xử thấy rằng nên giao cháu L cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu H cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Do anh H và chị O không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.3 Về tài sản chung: Anh H khai không có nên không xem xét giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Anh H khai không có nên không xem xét giải quyết

[3] Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 điểm, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

- Căn cứ các điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nH yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H đối với chị Võ Thị Kiều O, cụ thể tuyên:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Kiều O được ly hôn với nhau.

2. Về con chung:

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Duy L, sinh ngày 07/10/2014; Chị Võ Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 31/01/2017. Anh Nguyễn Văn H và chị Võ Thị Kiều O không phải cấp dưỡng nuôi con do anh chị không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H khai không có nên không xem xét giải quyết

4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn H khai không có nên không xem xét giải quyết

5. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006936 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc niêm yết bản án nơi thường trú./.

Nơi nH:
- TAND Vĩnh Long (1b);
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long (2b);
- UBND xã Nhuận Phú Tân (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm